

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 304/2022/HNGĐ-ST

Ngày 08 tháng 7 năm 2022

“V/v: Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Đoan**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Thuật** và ông **Lê Văn Hoan**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Minh Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Xuân Hưng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2022. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2022/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 30/5/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Phương Văn D**, sinh năm 1977.

Bị đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm: 1977.

Cùng địa chỉ: Thôn LT, xã TH, huyện BV, thành phố Hà Nội

Anh D có mặt, chị H vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, anh Phương Văn D trình bày:

Về hôn nhân: Anh kết hôn chị Trần Thị H ngày 29 tháng 8 năm 2011 tại UBND xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống ở Điện Biên một thời gian khoảng 02 năm thì về sống cùng với gia đình nhà anh tại Thôn LT, xã TH, huyện BV, TP Hà Nội. Trong quá trình

chung sống, đến năm 2015 khi anh đi làm ăn xa thì chị H ở nhà ngoại tình, anh khuyên bảo nhưng chị H không thay đổi. Năm 2016 chị H bỏ đi, thỉnh thoảng mới về thăm con, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Trong thời gian ly thân hai bên không quan tâm đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Trần Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phương Hồng A, sinh ngày 13/9/2012 hiện đang ở với anh. Khi ly hôn anh xin tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã triệu tập nhiều lần nhưng chị Trần Thị H vắng mặt không có lý do, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và tiến hành làm việc với chính quyền địa phương xã Tân Hồng để xác minh tình trạng hôn nhân giữa anh Phương Văn D và chị Trần Thị H. Tại biên bản làm việc ngày 25/3/2022 chính quyền địa phương cho biết: Anh D, chị H kết hôn hợp pháp tại UBND xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, chị H về chung sống với anh D ở Thôn LT, xã TH, huyện BV, TP Hà Nội. Mâu thuẫn giữa anh D và chị H như thế nào thì địa phương không nắm được do anh chị không đề nghị chính quyền địa phương can thiệp. Từ năm 2016 đến nay chị H thường xuyên vắng mặt tại địa phương, chị H đi đâu làm gì địa phương không biết. Theo dư luận thì chị H làm ăn buôn bán ở huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, thỉnh thoảng chị H có về nhà thăm con rồi lại đi ngay. Nay anh D xin ly hôn chị H đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Anh D chị H 01 con chung là Phương Hồng A, sinh ngày 13/9/2012. Hiện nay đang sống cùng với anh D và ông bà nội.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: địa phương không nắm được.

* Tại phiên tòa hôm nay, anh Phương Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Phương Văn D được ly hôn với chị Trần Thị H.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Phương Hồng A, sinh ngày 13/9/2012 cho anh D nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H đến khi có yêu cầu mới.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh D không yêu cầu giải quyết, chị H vắng mặt nên chưa xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Phương Văn D phải chịu phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Phương Văn D làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết cho được ly hôn với chị Trần Thị H. Anh D, chị H cùng có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì. Theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Chị H đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ án thể hiện sự trốn tránh. Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để làm cơ sở giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt chị Trần Thị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phương Văn D và chị Trần Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 29/8/2011 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai anh chị chung sống với nhau ở Điện Biên được một thời gian thì về ở tại Thôn LT, xã TH, huyện BV, TP Hà Nội. Tuy nhiên cuộc sống hôn nhân giữa hai anh chị không hạnh phúc nguyên nhân do chị H có quan hệ tình cảm với người khác. Hai anh chị đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ từ tháng 2016 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được, nên chấp nhận cho anh D được ly hôn với chị H là phù hợp với quy định tại các Điều 51, 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh D chị H có 01 con chung là Phương Hồng A, sinh ngày 13/9/2012. Từ khi vợ chồng sống ly thân, anh D là người nuôi con, anh D xin nhận nuôi con, chị H vắng mặt, không thể hiện quan điểm về con chung, cháu Phương Hồng A có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Vì vậy cần giao cháu Phương Hồng A cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh D không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H đến khi có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị H vắng mặt nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Khi nào anh D và chị H có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh Phương Văn D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 147, các Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 25, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, nộp án phí của Ủy Ban thường vụ Quốc hội. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phương Văn D đối với chị Trần Thị H. Cho anh Phương Văn D được ly hôn với chị Trần Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Phương Hồng A, sinh ngày 13/9/2012 cho anh Phương Văn D tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu Ánh đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi khác. Chị H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị H đến khi có yêu cầu mới.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chưa giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phương Văn D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số 0059991 ngày 15/02/2022

5. Về quyền kháng cáo: Anh Phương Văn D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hà Lộc, TX Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ;
- THA dân sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Đoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đoan